

Số: 411 /ATTP-NV
V/v đánh giá công tác bảo đảm
an toàn thực phẩm 6 tháng
đầu năm 2020

Đồng Nai, ngày 19 tháng 6 năm 2020

Kính gửi:

- Phòng Y tế các huyện, thành phố Biên Hòa và Long Khánh;
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố Biên Hòa và Long Khánh.

Thực hiện Công văn số 3114/SYT-ATTP ngày 11/6/2020 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn kiểm tra công tác y tế 6 tháng đầu năm 2020.

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm gửi đến Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, các huyện/thành phố Bảng điểm tự kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2020 như sau:

TT	Nội dung	Điểm			Ghi chú
		Đạt	Thưởng	Tự chấm	
A. CÔNG TÁC TỔ CHỨC, LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO					
I	Ban chỉ đạo liên ngành				Tối đa 12 điểm
1	Ban chỉ đạo liên ngành: - Huyện/TP có QĐ thành lập BCD liên ngành ATVSTP. - 100% xã/phường/thị trấn có QĐ thành lập BCD liên ngành ATVSTP. <i>* Nếu không đảm bảo hoặc không hoàn thành các chỉ tiêu trên thì mức điểm ở nội dung này đạt →</i>	3 2			Kiểm tra các tài liệu, QĐ thành lập Ban chỉ đạo.
2	- Thành viên BCD liên ngành (cả 2 cấp huyện/xã) không thay đổi hoặc có thay đổi nhưng quyết định kiện toàn ngay trong năm. <i>- Nếu Thành viên BCD liên ngành (cả 2 cấp huyện/xã) khi có thay đổi nhưng không có quyết định kiện toàn bổ sung ngay trong năm thì mức điểm ở nội dung này đạt →.</i>	3 2			Kiểm tra các tài liệu, QĐ bổ sung Ban chỉ đạo (thiếu BH)

3	- Ban CĐ liên ngành (cả 2 cấp huyện/xã) tổ chức họp 2 lần/năm. - Nếu BCD liên ngành (cả 2 cấp huyện/xã) họp dưới 2 lần/năm thì mức điểm ở nội dung này đạt →	2 1			Tài liệu, giấy mời, Biên bản, kết luận Hội nghị.
4	- BCD liên ngành an toàn thực phẩm của địa phương do đồng chí Chủ tịch UBND làm trưởng ban có ban hành kế hoạch hoặc quyết định phân công trách nhiệm cho các ngành: Y tế, Công thương và Nông nghiệp. - Nếu không có kế hoạch hoặc quyết định phân công trách nhiệm cho các ngành: Y tế, Công thương và Nông nghiệp thì mức điểm ở nội dung này đạt →	3 0			Kế hoạch hoặc quyết định phân công trách nhiệm cho các ngành Y tế, Công Thương và Nông nghiệp.
5	- BCD liên ngành tổ chức họp để giải quyết sự cố hoặc vấn đề nổi cộm về lĩnh vực ATTP. - Hoặc Tổ chức Hội nghị, hội thảo liên ngành ngoài kế hoạch để giải quyết các vấn đề nóng, nhạy cảm nhằm phục vụ công tác quản lý.		1		Tài liệu, giấy mời, Biên bản, kết luận Hội nghị.
II	Triển khai tháng hành động				Tối đa 6 điểm
	- Có phê duyệt kế hoạch, UBND huyện chủ trì họp triển khai cho các ngành, các cấp trong huyện và tổ chức Lễ phát động hoặc Hội nghị triển khai.	6			Kiểm tra kế hoạch được phê duyệt, giấy mời các tài liệu khác có liên quan.
III	Tổ chức sơ kết, tổng kết, hội thảo				Tối đa 5 điểm
1	Hội nghị sơ kết 6 tháng hoặc lồng ghép: - Có tổ chức Hội nghị. - Không tổ chức Hội nghị	2 0			Tài liệu, kế hoạch, báo cáo hoặc biên bản.
2	Hội nghị tổng kết 12 tháng hoặc lồng ghép: - Có tổ chức Hội nghị. - Không tổ chức Hội nghị.	3 0			Tài liệu, kế hoạch, báo cáo hoặc biên bản.
IV	Chỉ đạo tuyên và đào tạo nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn				Tối đa 3 điểm
1	Có triển khai các hoạt động chỉ đạo tuyên tại địa phương như tập huấn, hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thực phẩm...	1			Kế hoạch tập huấn, Giấy mời, tài liệu tập huấn...
2	Tham gia các hoạt động tập huấn, hội thảo do Tỉnh tổ chức (Chi cục An toàn thực phẩm).	2			Giấy mời, Quyết định cử cán bộ tham dự...
B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN					
I	Công tác quản lý cơ sở SX, KD TP				Tối đa 14 điểm
1	Có phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu hoặc sổ theo dõi các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn hoặc được phân cấp quản lý.	3			
2	Có phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu hoặc sổ theo dõi việc cấp và thu hồi giấy chứng	3			

	nhận cho các cơ sở đủ điều kiện ATTP do Chi cục cấp.				Kiểm tra, đánh giá cụ thể trên tài liệu, sổ sách ghi chép.
3	Có phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu hoặc sổ theo dõi việc cấp xác nhận quảng cáo, quảng cáo tại Hội nghị, Hội thảo cho các tổ chức, cá nhân do Chi cục cấp.	3			
4	Có sổ theo dõi các cơ sở không đạt trong quá trình thanh kiểm tra.	3			
5	Có triển khai giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa.		2		Kiểm tra thực tế.
II	Quản lý sử dụng kinh phí				Tối đa 5 điểm
	Đảm bảo đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao.	5			Kiểm tra phê duyệt kế hoạch, các nội dung hoạt động chuyên môn, TCKT.
III	Thông kê báo cáo				Tối đa 11 điểm
1	- Báo cáo hoạt động 6 tháng, 12 tháng theo quy định về Chi cục ATVSTP. - <i>Nếu chậm hoặc không đủ số lượng (< 2 báo cáo) trên thì mức điểm ở nội dung này đạt →</i>	4 2			Kiểm tra (ngày ký) báo cáo (bản lưu) 6 tháng, 12 tháng.
2	- Báo cáo tổng kết Tháng hành động vì ATTP và gửi về Chi cục ATVSTP (Gửi đúng hạn). - <i>Nếu chậm thì mức điểm ở nội dung này đạt →</i>	4 2			Kiểm tra (ngày ký) báo cáo (bản lưu).
3	Có phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu hoặc sổ theo dõi vụ NĐTP. - <i>Nếu không có sổ theo dõi vụ NĐTP thì mức điểm ở nội dung này →</i>	3 0			Kiểm tra, đánh giá cụ thể trên tài liệu, kiểm tra sổ theo dõi theo quy định.
IV	Thông tin truyền thông				Tối đa 13 điểm
1	Thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung theo yêu cầu thuộc hoạt động “thông tin giáo dục truyền thông bảo đảm CLVSATTP” của Bộ Y tế phân bổ (đảm bảo đủ kinh phí, các hoạt động đúng nội dung đã được phê duyệt).	4			Kiểm tra phê duyệt kế hoạch, các giấy tờ, tài liệu, sổ sách liên quan đến các hoạt động.
2	Các hoạt động truyền thông: tuyên truyền các mô hình điển hình tiên tiến đảm bảo ATTP...	2			Kiểm tra các tài liệu, số liệu, nội dung tài liệu, sản phẩm truyền thông minh chứng cho nội dung hoạt động này.
3	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức về ATTP cho cán bộ Y tế các tuyến (huyện, xã); có hợp đồng phát trên đài phát thanh, phát truyền về lĩnh vực an toàn thực phẩm.	3			Kiểm tra các tài liệu liên quan đến hoạt động.

4	Đa dạng hóa các hình thức truyền thông: truyền thông trực tiếp, gián tiếp như: tuyên truyền, phổ biến kiến thức trên đài phát thanh của huyện	2			Kiểm tra các tài liệu liên quan đến hoạt động.
5	Có hoạt động tập huấn kiến thức cho người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm	2			Kiểm tra các tài liệu liên quan đến hoạt động
V	Giám sát ngộ độc thực phẩm, cảnh báo nguy cơ				Tối đa 14 điểm
1	Kiểm tra công tác sẵn sàng ứng phó khi trên địa bàn huyện xảy ra vụ ngộ độc.	4			Kiểm tra các văn bản và điều kiện cụ thể như: QĐ đoàn điều tra, cán bộ điều tra, phương tiện xe, phương tiện lấy mẫu, mẫu phiếu điều tra...
2	Tỷ lệ ca NĐTP 4,66/100.000 người dân trong các vụ ngộ độc được báo cáo. - Đạt - Nếu không đạt	3 1			Đối chiếu với chỉ tiêu kế hoạch được giao từ đầu năm.
3	Tỷ lệ các cơ sở dịch vụ ăn uống do huyện quản lý được cấp giấy chứng nhận đủ ĐK ATTP: - Đạt. - Nếu không đạt	3 1			Đối chiếu với chỉ tiêu kế hoạch được giao từ đầu năm.
4	Có triển khai hoạt động: +) Đảm bảo VSATTP thức ăn đường phố +) Đảm bảo VSATTP bếp ăn tập thể, bếp ăn trường học.	2 2			Kiểm tra kế hoạch được phê duyệt, tổ chức triển khai.
VI	Thanh tra				Tối đa 15 điểm
1	Có kế hoạch thanh kiểm tra cả năm đã được phê duyệt.	4			Kiểm tra kế hoạch được phê duyệt, tổ chức triển khai.
2	Có triển khai thanh, kiểm tra định kỳ.	3			Kiểm tra kế hoạch, QĐ, biên bản thanh, kiểm tra.
3	Có triển khai thanh, kiểm tra đột xuất.	3			Kiểm tra QĐ, biên bản thanh, kiểm tra.
4	Có triển khai thanh tra, kiểm tra liên ngành.	2			Kiểm tra kế hoạch, QĐ, biên bản thanh, kiểm tra.
5	Có xử lý các hành vi vi phạm về ATTP.	2			Kiểm tra kết luận, QĐ xử lý.
6	Công khai các thông tin các vi phạm và xử lý vi phạm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng.		1		Kiểm tra tài liệu, văn bản, hình thức thông tin (bài báo, đài, truyền hình các cơ sở

					vi phạm).
VI I	Xây dựng mô hình điểm				Tối đa 2 điểm
	Có triển khai xây dựng mô hình điểm về công tác bảo đảm ATTP hoặc mô hình quản lý về lĩnh vực ATTP. <i>Nếu không triển khai hoạt động này thì mức điểm ở nội dung này →</i>	0	2		Kiểm tra kế hoạch phê duyệt, tổ chức thực hiện.

* **Tổng điểm:** Điểm đạt = điểm; Điểm thưởng = điểm

Số liệu báo cáo ước thực hiện từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/6/2020.

Đề nghị Phòng Y tế phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố tổ chức đánh giá vào Bảng điểm tự kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2020 gửi về Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trước ngày 30/6/2020 để tổng hợp báo cáo./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Sở Y tế (b/c);
- BLĐ Chi cục ;
- Lưu: VT, NV.

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hữu